

Số: 1037/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Kiến trúc

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Kiến trúc.


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Kiến trúc

(Kèm theo Quyết định số 1037/QĐ-TTg

ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 được Quốc hội Khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 13 tháng 6 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020.

Để triển khai thi hành Luật Kiến trúc kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Kiến trúc với các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Kiến trúc (sau đây gọi tắt là Luật), bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả;

b) Tuyên truyền, phổ biến Luật đến các tầng lớp Nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và các tổ chức khác;

c) Xác định cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước;

d) Nâng cao nhận thức về Luật, trách nhiệm triển khai thi hành Luật.

2. Yêu cầu:

a) Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật;

b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương và địa phương, đảm bảo chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc;

c) Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc triển khai thi hành Luật;

d) Có lộ trình cụ thể để đảm bảo từ ngày 01 tháng 7 năm 2020, Luật Kiến trúc được triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất trên phạm vi cả nước;

đ) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THI HÀNH

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật:

a) Ở trung ương:

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan tổ chức quán triệt việc thi hành Luật; tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật thông qua các chuyên mục, chương trình, tập huấn, biên soạn tài liệu và các hình thức khác theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí có tôn chỉ, mục đích phù hợp phối hợp với Bộ Xây dựng xây dựng chương trình, tài liệu, đưa tin, bài phổ biến, tuyên truyền pháp luật kiến trúc trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở để phản ánh kịp thời về tình hình triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước.

Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và các cơ quan chủ quản báo chí trung ương, địa phương căn cứ tôn chỉ, mục đích của các cơ quan báo chí trực thuộc chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, tuyên truyền về pháp luật kiến trúc.

b) Ở địa phương:

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật bằng các hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và từng đối tượng, địa bàn (thông qua lồng ghép chuyên đề trong các hội nghị, lớp tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật mới theo kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật).

c) Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Kiến trúc; đề xuất hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp, thống nhất với Luật Kiến trúc.

a) Ở trung ương:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan trực tiếp tổ chức rà soát các văn bản trong phạm vi của mình và gửi kết quả rà soát về Bộ Xây dựng.

b) Ở địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Kết quả rà soát của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan gửi về Bộ Xây dựng trước ngày 31 tháng 3 năm 2020.

3. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật và hướng dẫn thi hành Luật:

a) Văn bản do Bộ Xây dựng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành:

- Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc (khoản 5 Điều 13, khoản 5 Điều 14, khoản 1 Điều 15, khoản 8 Điều 17, khoản 3 Điều 22, khoản 3 Điều 23, khoản 4 Điều 26, khoản 5 Điều 29, khoản 4 Điều 30, khoản 3 Điều 31).

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian trình Chính phủ: Tháng 3 năm 2020.

- Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Trình Thủ tướng Chính phủ tháng 12 năm 2020; tổ chức thực hiện; rà soát, đánh giá, điều chỉnh, bổ sung theo quy định pháp luật.

b) Văn bản do Bộ Xây dựng ban hành:

- Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật (02 văn bản): (1) Thông tư quy định chi tiết hồ sơ thiết kế kiến trúc; (2) Thông tư quy định về mẫu chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Tháng 5 năm 2020.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về kiến trúc và hành nghề kiến trúc trong cả nước:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Từ năm 2019 và các năm tiếp theo, đáp ứng yêu cầu quản lý, phát triển ngành.

- Xây dựng mẫu thiết kế kiến trúc đáp ứng tiêu chí bền vững, thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Từ năm 2019 và các năm tiếp theo, đáp ứng yêu cầu quản lý, phát triển ngành.

c) Văn bản do địa phương chủ trì xây dựng:

- Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị chuyển đổi sang Quy chế quản lý kiến trúc:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: ngày 31 tháng 12 năm 2021.

- Quy chế quản lý kiến trúc:
- + Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- + Thời gian hoàn thành: Từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 và các năm tiếp theo.

d) Văn bản do tổ chức xã hội - nghề nghiệp chủ trì xây dựng và ban hành:

- Quy tắc ứng xử nghề nghiệp của kiến trúc sư hành nghề:
- + Cơ quan chủ trì: Hội Kiến trúc sư Việt Nam, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp về hành nghề kiến trúc.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- + Thời gian hoàn thành: Ngày 01 tháng 7 năm 2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân các cấp bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Kiến trúc theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác triển khai thi hành Luật Kiến trúc thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2019, cơ quan được phân công thực hiện có trách nhiệm lập dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách nhà nước năm 2019 để tổ chức thực hiện.

Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách năm đã được phê duyệt; dự toán bổ sung kinh phí thực hiện Kế hoạch và huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện.

3. Bộ Xây dựng có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng